

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

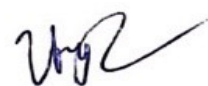
- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng vùng trũng thấp các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 26/9/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 25/9/2026

Dự báo viên



Nguyễn Thị Thủy

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/25/9	13h/25/9	19h/25/9	1h/26/9	7h/26/9
Mã	Mường Lát	16587	16580	16575	16565	16555
Mã	Hồi Xuân	5549	5540	5535	5530	5520
Mã	Cắm Thủy	1364	1370	1360	1350	1355
Mã	Lý Nhân	441	435	430	425	415
Buổi	Thạch Quảng	909	900	890	875	860
Buổi	Kim Tân	641	630	620	605	580
Âm	Lang Chánh	4755	4750	4745	4740	4730
Chu	Cửa Đạt	2769	2765	2760	2765	2750
Chu	Bái Thượng	1195	1190	1180	1175	1165
Chu	Xuân Khánh	292	285	275	260	245

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	190	81	170	60
Mã	Quảng Châu	136	-37	115	-30
Lên	Lên	231	146	210	110
Lên	Cụ Thôn	203	116	180	100
Yên	Chuối	143	126	130	100
Yên	Ngọc Trà	122	5	105	-10

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

